

TUẦN 24**CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Sau chủ đề này, HS:

- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá vẻ danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống.
- Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**THI THUYẾT TRÌNH VỀ CÁC DI SẢN THIÊN NHIÊN THẾ GIỚI CỦA VIỆT NAM****I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- HS trình bày được những kiến thức cơ bản về các di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam và tự hào về các di sản thiên nhiên thế giới đó.
- Định hướng cho HS tham gia trải nghiệm Nội dung 1

2. Năng lực:**- Năng lực chung:**

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

Hình thành được các kỹ năng: Làm việc nhóm, thuyết trình.

3. Phẩm chất:

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Tư liệu (tranh ảnh, bài viết,...) về các di sản thiên nhiên thế giới và các danh lam thắng cảnh; video về cảnh quan thiên nhiên Việt Nam.
- Phổ biến cho HS về mục đích, nội dung, hình thức thi thuyết trình về di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam.
- Xây dựng chương trình cho cuộc thi thuyết trình, cử BGK, người dẫn chương trình cuộc thi.
- Không gian để tổ chức triển lãm các sản phẩm do HS thiết kế.

2. Đối với HS:

- Tập các tiết mục văn nghệ về chủ đề vẻ đẹp của quê hương đất nước.
- Tìm hiểu tư liệu về các di sản thế giới của Việt Nam để chuẩn bị cho cuộc thi thuyết trình.
- Những vật liệu, đồ dùng cần thiết để tạo sản phẩm giới thiệu vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Giấy A4, bút màu, bút dạ.

-Các phương tiện, thiết bị, đồ dùng cần thiết để tổ chức hoạt động quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.

-SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung:

-HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm:

-Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

-HS trình bày được những kiến thức cơ bản về các di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam và tự hào về các di sản thiên nhiên thế giới đó.

-Định hướng cho HS tham gia trải nghiệm Nội dung 1

b. Nội dung:

-Kiến thức cơ bản về các di sản thiên nhiên thế giới .

c. Sản phẩm:

HS trình bày

d. Tổ chức thực hiện:

-Trình diễn một số tiết mục văn nghệ ca ngợi vẻ đẹp của Tổ quốc Việt Nam.

-Người dẫn chương trình lên tuyên bố lí do, giới thiệu BGK.

-Đại diện BGK phổ biến thể lệ cuộc thi và các tiêu chí chấm thi.

+ Nội dung trình bày: đúng chủ đề, thông tin chính xác, ngắn gọn, logic giữa các phần.

+ Hình thức trình bày: thuyết trình cá nhân hoặc theo nhóm (mỗi người trình bày một đoạn, nối tiếp nhau); thuyết trình bằng lời kết hợp với sử dụng hình ảnh/ video minh họa cách diễn đạt rõ ràng, hấp dẫn.

+ Thời gian thuyết trình: 5-7 phút.

-Theo giới thiệu của người dẫn chương trình, các thí sinh/ đội thi lần lượt lên thuyết trình.

-Sau mỗi màn thuyết trình, các thành viên BGK sẽ chấm điểm công khai bằng cách giơ bảng điểm. Trung bình cộng điểm số của các thành viên BGK sẽ là điểm đạt được của tiết mục thuyết trình ấy.

-Kết thúc cuộc thi, Trưởng BGK sẽ công bố kết quả chấm thi và trao giải cho các thí sinh/ đội thi đạt nhất, nhì, ba và khuyến khích.

ĐÁNH GIÁ

-Mời một số HS chia sẻ các di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

-HS tìm hiểu về các di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam.

TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

NỘI DUNG 1:

VIỆT NAM - TỔ QUỐC TÔI (3 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

2.Năng lực:

Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- Yêu quê hương đất nước, nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1.Đối với giáo viên

- Tư liệu (tranh ảnh, bài viết,...) về các di sản thiên nhiên thế giới và các danh lam thắng cảnh; video về cảnh quan thiên nhiên Việt Nam.
- Phổ biến cho HS về mục đích, nội dung, hình thức thi thuyết trình về di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam.
- Xây dựng chương trình cho cuộc thi thuyết trình, cử BGK, người dẫn chương trình cuộc thi.
- Không gian để tổ chức triển lãm các sản phẩm do HS thiết kế.

2.Đối với học sinh

- Tập các tiết mục văn nghệ về chủ đề' ca ngợi vẻ đẹp của quê hương đất nước.
- Tìm hiểu tư liệu về các di sản thế giới của Việt Nam để chuẩn bị cho cuộc thi thuyết trình.
- Những vật liệu, đồ dùng cần thiết để tạo sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Giấy A4, bút màu, bút dạ.
- Các phương tiện, thiết bị, đồ dùng cần thiết để tổ chức hoạt động quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.
- SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu:

Tạo không khí vui vẻ trong lớp học và tạo hứng thú cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm của Nội dung 1.

b, Nội dung:

- Trò chơi “Đoán tên cảnh quan thiên nhiên của đất nước”..

c, Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và hoàn thành nhiệm vụ được giao .

d, Tổ chức thực hiện:

- HS tạo thành các đội chơi, mỗi đội khoảng 4-6 em.
- Với mỗi cảnh quan thiên nhiên, quản trò sẽ nêu 2 thông tin về cảnh quan đó. Ví dụ: vị trí địa lí, vẻ đẹp đặc trưng,... Các đội chơi phải hội ý và ghi nhanh tên của cảnh quan đó ra bảng con.
- Sau 15 giây, các đội chơi phải giơ bảng ghi đáp án của đội mình. Mỗi đáp án đúng sẽ được 1 điểm.
- Kết thúc, đội chơi nào có tổng số điểm cao nhất là đội thắng cuộc.
- HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi chơi trò chơi.

-GV tổng kết ý kiến của HS, kết luận về sự phong phú, đa dạng của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước và giới thiệu chủ đề mới.

-Lưu ý: Có thể tổ chức trò chơi này dưới dạng:

+ Xem tranh ảnh, ví deo, đoán tên cảnh quan thiên nhiên.

+ Nghe bài hát, đoán tên cảnh quan thiên nhiên.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu về cách thiết kế sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước

a, Mục tiêu:

HS nêu được cách thiết kế sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

b, Nội dung:

-Thiết kế sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

c, Sản phẩm học tập:

-Sản phẩm của HS

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Nhiệm vụ: Nêu cách thiết kế sản phẩm giới thiệu về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó đặt câu hỏi: Để thiết kế sản phẩm giới thiệu về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước, chúng ta cần thực hiện theo các bước nào?</p> <p>-HS trình bày ý kiến về cách thiết kế sản phẩm giới thiệu về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>-GV tổng hợp ý kiến của HS và kết luận về các bước thực hiện:</p> <p>Bước 1: Lựa chọn danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên để làm sản phẩm giới thiệu.</p> <p>Bước 2: Xác định nội dung của sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên. + Vị trí địa lí. + Nét đẹp đặc trưng. <p>Bước 3: Lựa chọn hình thức sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bài viết đăng trên mạng xã hội. + File trình chiếu. + Đoạn phim ngắn. + Cẩm nang hướng dẫn du lịch. + Tờ rơi. + Tranh vẽ. + Mô hình. + ... <p>Bước 4: Tạo sản phẩm giới thiệu danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên theo nội dung, hình thức đã xác định.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>-Đại diện các nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ.</p>	<p>1. Tìm hiểu về cách thiết kế sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước</p> <p>Bước 1: Lựa chọn danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên để làm sản phẩm giới thiệu.</p> <p>Bước 2: Xác định nội dung của sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên. + Vị trí địa lí. + Nét đẹp đặc trưng. <p>Bước 3: Lựa chọn hình thức sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bài viết đăng trên mạng xã hội. + File trình chiếu. + Đoạn phim ngắn. + Cẩm nang hướng dẫn du lịch. + Tờ rơi. + Tranh vẽ. + Mô hình. + ... <p>Bước 4: Tạo sản phẩm giới thiệu danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên theo nội dung, hình thức đã xác định.</p>

-Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Các nhóm khác thảo luận, nhận xét và bổ sung thêm cho nhóm bạn, nếu có.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-GV tổng hợp ý kiến của HS và kết luận về các bước thực hiện:

Bước 1: Lựa chọn danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên để làm sản phẩm giới thiệu.

Bước 2: Xác định nội dung của sản phẩm:

- + Tên danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.
- + Vị trí địa lí.
- + Nét đẹp đặc trưng.

Bước 3: Lựa chọn hình thức sản phẩm:

- + Bài viết đăng trên mạng xã hội.
- + File trình chiếu.
- + Đoạn phim ngắn.
- + Cẩm nang hướng dẫn du lịch.
- + Tờ rơi.
- + Tranh vẽ.
- + Mô hình.
- + ...

Bước 4: Tạo sản phẩm giới thiệu danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên theo nội dung, hình thức đã xác định.

C.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP
(Tiết sau)...

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

TỔ CHỨC TRIỂN LÃM SẢN PHẨM GIỚI THIỆU VỀ ĐẸP DANH LAM THẮNG CẢNH, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN CỦA ĐẤT NƯỚC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Tổ chức được triển lãm để giới thiệu sản phẩm về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:**

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

-Làm sản phẩm

3. Phẩm chất:

-Yêu thích thiên nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung:

HS ôn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm:

Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**a. Mục tiêu:**

Tổ chức được triển lãm để giới thiệu sản phẩm về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

b. Nội dung:

Triển lãm để giới thiệu sản phẩm về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

c. Sản phẩm:

- Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

-Có thể tổ chức triển lãm sản phẩm theo quy mô lớp/ khối lớp, địa điểm tổ chức triển lãm có thể ở sân trường/ nhà đa năng/ phòng truyền thống/, ...

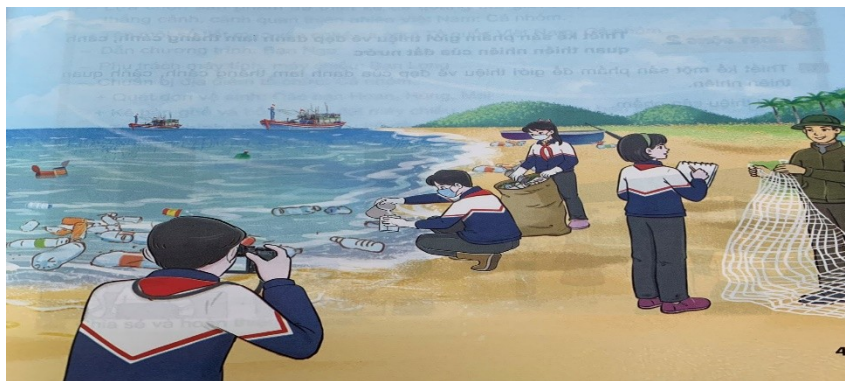
-GV phân công vị trí các “gian triển lãm sản phẩm” cho mỗi nhóm/ mỗi lớp.

-Các nhóm/ lớp HS chuẩn bị trưng bày và trang trí “gian triển lãm sản phẩm” của nhóm/ lớp mình.

-HS cả lớp/ khối lớp đi tham quan triển lãm và bình chọn những sản phẩm đẹp, có ý nghĩa

TUẦN 25

Ngày soạn:10/2/2025

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**TIẾT 1&2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ NỘI DUNG 1.****VIỆT NAM - TỔ QUỐC TÔI (Tiếp theo)****I. MỤC TIÊU:****1.Kiến thức:**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

2. Năng lực:

Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- Yêu quê hương đất nước, nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Tư liệu (tranh ảnh, bài viết,...) về các di sản thiên nhiên thế giới và các danh lam thắng cảnh; video về cảnh quan thiên nhiên Việt Nam.
- Phổ biến cho HS về mục đích, nội dung, hình thức thi thuyết trình về di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam.
- Xây dựng chương trình cho cuộc thi thuyết trình, cử BGK, người dẫn chương trình cuộc thi.
- Không gian để tổ chức triển lãm các sản phẩm do HS thiết kế.

2. Đối với học sinh

- Tập các tiết mục văn nghệ về chủ đề ca ngợi vẻ đẹp của quê hương đất nước.
- Tìm hiểu tư liệu về các di sản thế giới của Việt Nam để chuẩn bị cho cuộc thi thuyết trình.
- Những vật liệu, đồ dùng cần thiết để tạo sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Giấy A4, bút màu, bút dạ.
- Các phương tiện, thiết bị, đồ dùng cần thiết để tổ chức hoạt động quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.
- SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu:

Tạo không khí vui vẻ trong lớp học và tạo hứng thú cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm của Nội dung 1.

b, Nội dung:

- Trò chơi “Đoán tên cảnh quan thiên nhiên của đất nước”..

c, Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và hoàn thành nhiệm vụ được giao .

d, Tổ chức thực hiện:

- HS tạo thành các đội chơi, mỗi đội khoảng 4-6 em.
- Với mỗi cảnh quan thiên nhiên, quản trò sẽ nêu 2 thông tin về cảnh quan đó. Ví dụ: vị trí địa lí, vẻ đẹp đặc trưng,... Các đội chơi phải hội ý và ghi nhanh tên của cảnh quan đó ra bảng con.
- Sau 15 giây, các đội chơi phải giơ bảng ghi đáp án của đội mình. Mỗi đáp án đúng sẽ được 1 điểm.
- Kết thúc, đội chơi nào có tổng số điểm cao nhất là đội thắng cuộc.
- HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi chơi trò chơi.
- GV tổng kết ý kiến của HS, kết luận về sự phong phú, đa dạng của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước và giới thiệu chủ đề mới.
- Lưu ý: Có thể tổ chức trò chơi này dưới dạng:
 - + Xem tranh ảnh, vi đeo, đoán tên cảnh quan thiên nhiên.
 - + Nghe bài hát, đoán tên cảnh quan thiên nhiên.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu về cách thiết kế sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước

C.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 2: Thiết kế sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước

a, Mục tiêu:

-HS thiết kế và giới thiệu được sản phẩm về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

b, Nội dung:

-Thiết kế và giới thiệu được sản phẩm về vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

c, Sản phẩm học tập:

- Sản phẩm của HS

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập Nhiệm vụ: Thiết kế một sản phẩm để giới thiệu về đẹp của danh lam, thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên. -GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: mỗi nhóm/ cá nhân lựa chọn và thiết kế một sản phẩm để giới thiệu về đẹp của danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước dựa theo các bước đã nêu ở Hoạt động 1. -Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/ cá nhân. Chỉ định hoặc khích lệ, động viên HS xung phong giới thiệu sản phẩm trước lớp theo các hình thức tùy chọn.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập -HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/ cá nhân</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận -Thảo luận chung, nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm và bình chọn những sản phẩm tốt, có ý nghĩa để trưng bày ở triển lãm của trường hoặc của khối lớp 9.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập -GV kết luận, khen ngợi các nhóm/ cá nhân HS đã thiết kế được các sản phẩm tốt, có ý nghĩa.</p>	<p>2.Thiết kế sản phẩm giới thiệu về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước</p>

Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch tổ chức sự kiện để quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước

a, Mục tiêu:

HS xây dựng được kế hoạch tổ chức sự kiện quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

b, Nội dung:

-Kế hoạch tổ chức sự kiện sự kiện quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

c, Sản phẩm học tập:

-Sản phẩm của nhóm

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>-Nhiệm vụ: Lựa chọn và xây dựng kế hoạch tổ chức một sự kiện để quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó tổ chức cho các nhóm HS nghiên cứu ví dụ trong Hoạt động 3 (SGK - trang 43) và thảo luận thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>-Thảo luận chung, góp ý cho kế hoạch của các nhóm.</p> <p>-Các nhóm hoàn thiện kế hoạch dựa trên góp ý của thầy cô giáo và các bạn trong lớp</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>Thảo luận chung, góp ý cho kế hoạch của các nhóm.</p> <p>-Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>-Đại diện các nhóm HS lên trình bày kế hoạch.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- GV nhận xét hoạt động 3.</p>	<p>3. Xây dựng kế hoạch tổ chức sự kiện để quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước</p>

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:

Hoạt động 4: Tổ chức sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước

a, Mục tiêu:

-HS tổ chức được sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước theo kế hoạch đã xây dựng.

b, Nội dung:

-Kế hoạch tổ chức sự kiện sự kiện quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

c, Sản phẩm học tập:

-Sản phẩm của nhóm

d, Tổ chức hoạt động:

-Các nhóm chuẩn bị các phương tiện, thiết bị, học liệu cần thiết để tổ chức sự kiện.

-Tổ chức sự kiện quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước theo kế hoạch đã xây dựng.

-Ghi chép, lưu giữ kết quả tổ chức sự kiện dưới các hình thức khác nhau.

-Ghi lại cảm xúc của bản thân khi tham gia sự kiện và những khó khăn, thách thức đã gặp phải trong quá trình tổ chức sự kiện (nếu có).

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**PHẢN HỒI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG QUẢNG BÁ
VỀ DANH LAM THẮNG CẢNH, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN
CỦA ĐẤT NƯỚC**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS phản hồi được kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

-Làm sản phẩm

3. Phẩm chất:

-Yêu thích thiên nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.
- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần
- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung:

HS ôn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm:

Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

HS phản hồi được kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

b. Nội dung:

-Những phản hồi được kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

c. Sản phẩm:

- Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

-GV giao nhiệm vụ: Các nhóm HS chia sẻ kết quả hoạt động truyền thông quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước, cảm xúc của bản thân và những khó khăn gặp phải trong quá trình tổ chức hoạt động.

-Đại diện các nhóm HS trình bày.

-Thảo luận chung, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm; trao đổi về những khó khăn, thách thức gặp phải và biện pháp để vượt qua khó khăn.

-GV tổng kết các ý kiến, tuyên dương các nhóm đã tổ chức hoạt động truyền thông tốt và lưu ý HS về cách thức vượt qua những khó khăn, thách thức khi tổ chức hoạt động truyền thông trong cộng đồng.

TỔNG KẾT

-GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

- GV kết luận chung:** Tổ quốc Việt Nam có rất nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp. Chúng ta cần trân trọng, tự hào và giữ gìn, bảo tồn những cảnh quan đó bằng những việc làm phù hợp với khả năng, đồng thời quảng bá vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên đất nước tới bạn bè gần xa bằng những hình thức cụ thể.
- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.** Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

TUẦN 26

Ngày soạn: 17/2/2025

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

GIAO LƯU VỚI CHUYÊN GIA VỀ CHỦ ĐỀ “THỰC TRẠNG Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG Ở VIỆT NAM VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG”.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Cung cấp cho HS một số hiểu biết về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.
- Định hướng, tạo hứng thú cho HS tham gia Nội dung 2 của chủ đề.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- Năng lực riêng:

Hình thành được các kỹ năng: Làm việc nhóm, thuyết trình.

3. Phẩm chất:

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV:

- Liên hệ mời chuyên gia về môi trường ở địa phương đến giao lưu với HS về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.
- Trao đổi, thống nhất với chuyên gia về mục đích, nội dung và chương trình buổi giao lưu để chuyên gia chủ động chuẩn bị.
- Chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết cho buổi giao lưu của HS với chuyên gia: loa đài, micro, màn hình, máy chiếu,...
- Cử người dẫn chương trình buổi giao lưu (MC).
- Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết,...) về thực trạng và nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở địa phương; bộ tranh về ô nhiễm môi trường.

-File bài hát “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn” của Vũ Kim Dung.

-Một số mẫu công cụ khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và địa phương (phiếu hỏi ý kiến, phiếu quan sát, phiếu phỏng vấn).

2. Đối với HS:

-Giấy A1/ Ao, bút dạ, bút viết.

-Các phương tiện cần thiết để thực hành khảo sát: sổ, bút, máy ảnh, máy quay, máy ghi âm, điện thoại,...

-Các phương tiện phù hợp để tổ chức hoạt động tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

b. Nội dung:

-HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm:

-Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

b. Nội dung: HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

-Cung cấp cho HS một số hiểu biết về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

-Định hướng, tạo hứng thú cho HS tham gia Nội dung 2 của chủ đề.

b. Nội dung:

-Những hiểu biết về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

c. Sản phẩm:

-HS trình bày

d. Tổ chức thực hiện:

-Mở đầu, đại diện BTC lên tuyên bố lí do, giới thiệu mục đích, ý nghĩa buổi giao lưu, giới thiệu chuyên gia và mời chuyên gia ngồi lên hàng ghế phía trên, đối diện với HS.

-Chuyên gia tự giới thiệu ngắn gọn về bản thân mình và làm quen với HS.

-Chuyên gia trình bày/ nói chuyện về chủ đề, tập trung vào các nội dung sau:

+ Thực trạng ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) ở Việt Nam.

+ Nguyên nhân của thực trạng.

+ Các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

-Đề thu hút, hấp dẫn HS, chuyên gia có thể mở đầu phần trình bày của mình bằng cách mời HS cùng xem một video hoặc nghe kể một câu chuyện thực tế. Trong quá trình trình bày, chuyên gia cần đưa ra những thông tin, số liệu cụ thể và sử dụng những câu chuyện, tranh ảnh, video để dẫn chứng, minh họa.

-Sau khi kết thúc phần trình bày, chuyên gia khuyến khích HS tiếp tục nêu câu hỏi, tình huống và những điều các em còn mong muốn tìm hiểu thêm bằng cách đứng lên hỏi trực tiếp hoặc viết ra giấy, không cần

ghi tên. Những câu hỏi của HS sẽ được BTC đến tận nơi thu và chuyển lên cho chuyên gia. Chuyên gia sẽ phân loại nhanh những câu hỏi của HS và tiến hành trả lời HS theo từng câu hỏi hoặc từng loại vấn đề.

-Nếu ban đầu HS còn chưa mạnh dạn đặt câu hỏi, người dẫn chương trình có thể chủ động nêu 1-2 câu hỏi trước cho chuyên gia hoặc chuyên gia có thể chủ động nêu một vài câu hỏi/ tình huống/ bản thảo, thắc mắc đã có HS ở những trường khác, địa phương khác,...

-Kết thúc, chuyên gia tóm tắt lại những thông điệp chính mà muốn chuyển tới HS; Cảm ơn sự quan tâm, chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của HS đặt ra; Cảm ơn nhà trường đã tạo điều kiện cho mình được tham gia buổi giao lưu với HS và và hi vọng HS sẽ làm những việc phù hợp với khả năng để góp phần phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường. Đồng thời, chuyên gia cũng có thể thông báo địa chỉ, điện thoại di động, email của mình cho HS biết để các em có thể liên lạc, hỏi ý kiến khi cần thiết.

-Đại diện BTC tổng kết buổi giao lưu, cảm ơn chuyên gia đã dành thời gian tới nói chuyện, trao đổi chia sẻ với HS và bày tỏ mong muốn sẽ tiếp tục được chuyên gia hợp tác, hỗ trợ nhà trường trong vấn đề giáo dục bảo vệ môi trường cho HS.

ĐÁNH GIÁ

-Mời một số HS chia sẻ những hiểu biết về thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

-HS ghi chép lại những biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

TIẾT 2,3 . HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ II.

I. MỤC TIÊU:

1. Về kiến thức:

-Đánh giá năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động của HS sau khi tham gia các chủ đề 5, 6, 7 trong chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 9. Năng lực này được thể hiện ở các kỹ năng:

+ Lập và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.
+ Lập và thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.

+ Lập và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.

-Đánh giá phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, trung thực, yêu nước thể hiện qua hành động, thái độ của ITS khi thực hành lập và thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động, viết báo cáo và thuyết trình giới thiệu sản phẩm thực hành.

2. Về năng lực:

- Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các vấn đề.

3. Về phẩm chất:

- Có ý thức tự giác làm bài một cách trung thực, không quay cốp

II.HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Làm và thuyết trình sản phẩm thực hành theo nhóm.

III.NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Chủ đề 5: Em với gia đình

Chủ đề 6: Em với cộng đồng

Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường

IV. ĐỀ KIỂM TRA

Chọn 1 trong 3 hoạt động sau đây để lập kế hoạch:

1.Tổ chức một hoạt động nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình (Nội dung 1-Chủ đề 5).

2. Tổ chức một hoạt động giáo dục truyền thông và phát triển cộng đồng ở địa phương (Nội dung 1- Chủ đề 6).

3. Tổ chức sự kiện quảng bá một danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước (Nội dung 1- Chủ đề 7).

-Thực hiện kế hoạch và viết báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch để thuyết trình. Thời gian: 2 tuần.

-Thuyết trình về kết quả lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động đã lựa chọn và giới thiệu kết quả/ sản phẩm thực hiện kế hoạch.

V. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

1. Yêu cầu

-Về kế hoạch: Kế hoạch phải thể hiện đầy đủ và rõ ràng mục đích hoạt động, nội dung hoạt động, thời gian, địa điểm, phương tiện cần thiết cho hoạt động, những khó khăn có thể gặp phải, biện pháp vượt qua khó khăn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

-Về tổ chức thực hiện kế hoạch: Thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng. Các thành viên trong nhóm có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau và thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

-Về thuyết trình kết quả lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động đã lựa chọn:

+ Nội dung thuyết trình thể hiện đầy đủ, trung thực kế hoạch đã xây dựng, tiến trình thực hiện kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch.

+ Các thành viên trong nhóm luân phiên thuyết trình. Mỗi thành viên thuyết trình 1 phần. Các nội dung thuyết trình nối tiếp nhau.

+ Thuyết trình phải rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu, thu hút được người nghe.

+ Có sử dụng tranh ảnh hoặc video minh họa trong khi thuyết trình.

+ Thể hiện được sự vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch.

+ Giới thiệu được kết quả/ sản phẩm thực hiện kế hoạch bằng những minh chứng cụ thể.

- Về thời gian thuyết trình: Mỗi nhóm thuyết trình trong 7-8 phút.

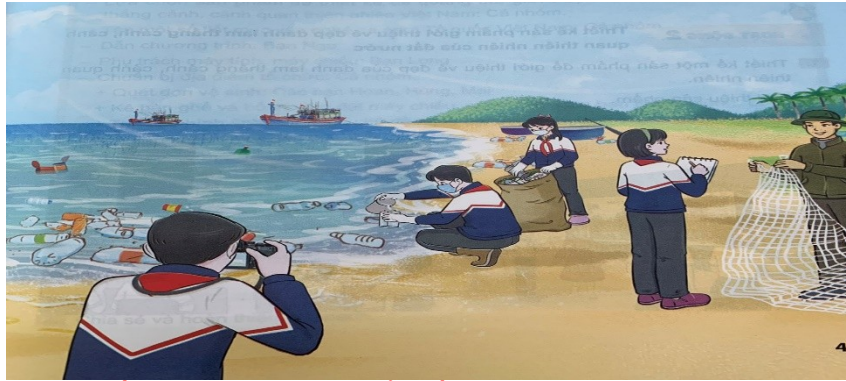
2. Đánh giá

Tiêu chí	Chỉ báo	Đạt	Chưa đạt
Xây dựng kế hoạch	1. Kế hoạch phải có đủ các mục quy định. 2. Các mục được xác định rõ ràng, cụ thể.		
Thực hiện kế hoạch	3. Thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng. 4. Các thành viên trong nhóm có sự hợp tác, tương trợ lẫn nhau và thực hiện có trách nhiệm nhiệm vụ được phân công trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.		
Thuyết trình	5. Nội dung thuyết trình thể hiện đầy đủ, trung thực kế hoạch đã xây dựng, tiến trình thực hiện kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch.		
	6. Có ít nhất 3 thành viên trong nhóm luân phiên thuyết trình. Mỗi thành viên thuyết trình 1 phần. Các nội dung thuyết trình nối tiếp nhau. 7. Thuyết trình rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu, thu hút được người nghe. 8. Có sử dụng tranh ảnh hoặc video minh họa trong khi thuyết trình. 9. Thể hiện được sự vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch. 10. Giới thiệu được kết quả/ sản phẩm thực hiện kế hoạch bằng minh chứng cụ thể. 11. Đảm bảo thời gian quy định.		

Đạt: HS đạt được 7 chỉ báo trở lên.

Chưa đạt: HS chỉ đạt được từ 6 chỉ báo trở xuống.

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



TIẾT 1,2,3 . HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

NỘI DUNG 2-

PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (5 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Thực hiện được đề' tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống.
- Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

2.Năng lực:

Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1.Đối với giáo viên

- Liên hệ mời chuyên gia về môi trường ở địa phương đến giao lưu với HS về' thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.
- Trao đổi, thống nhất với chuyên gia về' mục đích, nội dung và chương trình buổi giao lưu để chuyên gia chủ động chuẩn bị.
- Chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết cho buổi giao lưu của HS với chuyên gia: loa đài, micro, màn hình, máy chiếu,...
- Cử người dẫn chương trình buổi giao lưu (MC).
- Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết,...) về' thực trạng và nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở địa phương; bộ tranh về ô nhiễm môi trường.
- File bài hát “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn” của Vũ Kim Dung.
- Một số mẫu công cụ khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và địa phương (phiếu hỏi ý kiến, phiếu quan sát, phiếu phỏng vấn).

2.Đối với học sinh

Giấy A1/ Ao, bút dạ, bút viết.

Các phương tiện cần thiết để thực hành khảo sát: sổ, bút, máy ảnh, máy quay, máy ghi âm, điện thoại,...

Các phương tiện phù hợp để tổ chức hoạt động tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu:

- Khởi động, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trong lớp học và tạo động lực cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm.

b, Nội dung:

- Hát tập thể bài hát *Điều đó tùy thuộc hành động của bạn* của Vũ Kim Dung..

c, Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và hoàn thành nhiệm vụ được giao .

d, Tổ chức thực hiện:

-GV yêu Cầu HS vừa hát, vừa làm động tác theo bài hát *Điều đó tùy thuộc hành động của bạn*.

-Thảo luận chung: “Cảm nhận của em sau khi hát bài này như thế nào?”.

-GV giới thiệu Nội dung 2 của Chủ đề 7.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại bàn sinh sống

a, Mục tiêu:

Khám phá kinh nghiệm đã có của HS về cách thực hiện một đề tài khảo sát về môi trường

b, Nội dung:

-Đề tài khảo sát về môi trường

c, Sản phẩm học tập:

-Sản phẩm của HS

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Nhiệm vụ: Nêu cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường mà các em đã từng tham gia trước đây.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó yêu cầu HS chia sẻ cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường mà các em đã từng tham gia trước đây.</p> <p>-Tổ chức cho HS thảo luận nhóm về cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống. Gợi ý cho HS trình bày kết quả thảo luận dưới dạng sơ đồ.</p> <p>-Đại diện các nhóm trình bày kết quả dưới dạng sơ đồ.</p> <p>-Tổ chức thảo luận chung.</p> <p>-GV nhận xét, tổng hợp kết quả thảo luận của HS và kết luận về cách thực hiện đề tài khảo sát nguyên nhân ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống:</p> <p>Bước 1. Lập kế hoạch khảo sát:</p> <p>+ Xác định mục đích khảo sát: Tìm nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí/ đất/ nước tại:...</p> <p>+ Xác định nội dung khảo sát:</p> <p>Thực trạng ô nhiễm môi trường không khí/ đất/ nước tại:...</p> <p>Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường:</p> <p>Do hành vi, thói quen sinh hoạt của người dân sống trên địa bàn:...</p> <p>Do hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ</p>	<p>1. Tìm hiểu cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống</p> <p>Bước 1. Lập kế hoạch khảo sát:</p> <p>+ Xác định mục đích khảo sát: Tìm nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí/ đất/ nước tại:...</p> <p>+ Xác định nội dung khảo sát:</p> <p>Thực trạng ô nhiễm môi trường không khí/ đất/ nước tại:...</p> <p>Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường:</p> <p>Do hành vi, thói quen sinh hoạt của người dân sống trên địa bàn:...</p> <p>Do hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương:...</p> <p>Do việc thực thi các chính sách về bảo vệ môi trường của chính quyền địa phương:...</p> <p>Do hành vi của khách du lịch:....</p> <p>+ Xác định phương pháp khảo sát: Quan sát hiện trường, phỏng vấn, nghiên cứu tư liệu có liên quan,...</p> <p>+ Xác định các nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện dự án (thời gian, nhân lực, phương tiện, kinh phí).</p> <p>+ Lập kế hoạch cụ thể.</p>

tại địa phương:...

Do việc thực thi các chính sách về bảo vệ môi trường của chính quyền địa phương... Do hành vi của khách du lịch:....

+ Xác định phương pháp khảo sát: Quan sát hiện trường, phỏng vấn, nghiên cứu tư liệu có liên quan,...

+ Xác định các nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện dự án (thời gian, nhân lực, phương tiện, kinh phí).

+ Lập kế hoạch cụ thể.

Bước 2. Thiết kế bộ công cụ khảo sát (phiếu quan sát, bộ câu hỏi phỏng vấn,...) và chuẩn bị các phương tiện khảo sát cần thiết (máy ảnh, điện thoại, giấy, bút,...).

Bước 3. Tiến hành khảo sát theo kế hoạch.

Bước 4. Viết báo cáo kết quả và trình bày báo cáo.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm về các bước thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống

-Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Đại diện các nhóm trình bày kết quả.

-Cả lớp thảo luận và bổ sung ý kiến.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-GV nhận xét, tổng hợp kết quả thảo luận của HS và kết luận về' cách thực hiện đề' tài khảo sát nguyên nhân ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống:

Bước1. Lập kế hoạch khảo sát:

+ Xác định mục đích khảo sát: Tìm nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí/ đất/ nước tại:...

+ Xác định nội dung khảo sát:

Thực trạng ô nhiễm môi trường không khí/ đất/ nước tại:...

Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường:

Do hành vi, thói quen sinh hoạt của người dân sống trên địa bàn:...

Do hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương:...

Do việc thực thi các chính sách về bảo vệ môi trường của chính quyền địa phương... Do hành vi của khách du lịch:....

+ Xác định phương pháp khảo sát: Quan sát hiện trường, phỏng vấn, nghiên cứu tư liệu có liên quan,...

+ Xác định các nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện dự án (thời gian, nhân lực, phương tiện, kinh phí).

+ Lập kế hoạch cụ thể.

Bước 2. Thiết kế bộ công cụ khảo sát (phiếu quan sát, bộ câu hỏi phỏng vấn,...) và chuẩn bị các phương tiện khảo sát cần thiết (máy ảnh, điện thoại, giấy, bút,...).

Bước 3. Tiến hành khảo sát theo kế hoạch.

Bước 4. Viết báo cáo kết quả và trình bày báo cáo.

Bước 2. Thiết kế bộ công cụ khảo sát (phiếu quan sát, bộ câu hỏi phỏng vấn,...) và chuẩn bị các phương tiện khảo sát cần thiết (máy ảnh, điện thoại, giấy, bút,...).

Bước 3. Tiến hành khảo sát theo kế hoạch.

Bước 4. Viết báo cáo kết quả và trình bày báo cáo.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 2: Thiết kế công cụ khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống

a, Mục tiêu:

-HS thiết kế được bộ công cụ để khảo sát đề' tài nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống đã lựa chọn.

b, Nội dung:

-Thiết kế được bộ công cụ để khảo sát đề' tài nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống đã lựa chọn.

c, Sản phẩm học tập:

-HS chia sẻ sản phẩm

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Nhiệm vụ: Thiết kế công cụ khảo sát về' nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống đã lựa chọn.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó giới thiệu một số công cụ khảo sát và hướng dẫn HS cách thiết kế công cụ khảo sát theo gợi ý (SGK - trang 45).</p> <p>-HS tiến hành thiết kế các công cụ khảo sát theo nhóm.</p> <p>-Đại diện các nhóm chia sẻ với lớp bộ công cụ đã thiết kế.</p> <p>-GV hướng dẫn cả lớp cùng thảo luận, rút kinh nghiệm chung.</p> <p>-Các nhóm hoàn thiện bộ công cụ khảo sát của mình dựa trên góp ý của thầy cô và các bạn</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>-Các nhóm HS lập kế hoạch khảo sát, xác định các công cụ khảo sát cần xây dựng.</p> <p>-Các nhóm HS tiến hành thiết kế các công cụ khảo sát bao gồm: Phiếu quan sát thực địa, Phiếu phỏng vấn và Phiếu khảo sát các đối tượng có liên quan.</p> <p>-Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>-Đại diện các nhóm trình bày bộ công cụ đã thiết kế trước lớp.</p> <p>-Lắng nghe góp ý của thầy cô và các bạn.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV tổng kết các ý kiến và chốt kiến thức</p>	<p>2.Thiết kế công cụ khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống</p>

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



TIẾT 2&3 . HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

NỘI DUNG 2-

PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU:

1.Kiến thức:

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống.
- Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

2.Năng lực:

Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1.Đối với giáo viên

- Liên hệ mời chuyên gia về môi trường ở địa phương đến giao lưu với HS về' thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường.
- Trao đổi, thống nhất với chuyên gia về' mục đích, nội dung và chương trình buổi giao lưu để chuyên gia chủ động chuẩn bị.
- Chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết cho buổi giao lưu của HS với chuyên gia: loa đài, micro, màn hình, máy chiếu,...
- Cử người dẫn chương trình buổi giao lưu (MC).
- Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết,...) về' thực trạng và nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở địa phương; bộ tranh về ô nhiễm môi trường.
- File bài hát “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn” của Vũ Kim Dung.
- Một số mẫu công cụ khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở Việt Nam và địa phương (phiếu hỏi ý kiến, phiếu quan sát, phiếu phỏng vấn).

2.Đối với học sinh

Giấy A1/ Ao, bút dạ, bút viết.

Các phương tiện cần thiết để thực hành khảo sát: sổ, bút, máy ảnh, máy quay, máy ghi âm, điện thoại,...

Các phương tiện phù hợp để tổ chức hoạt động tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a, Mục tiêu:

- Khởi động, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trong lớp học và tạo động lực cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm.

b, Nội dung:

- Hát tập thể bài hát *Điều đó tùy thuộc hành động của bạn* của Vũ Kim Dung..

c, Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và hoàn thành nhiệm vụ được giao .

d, Tổ chức thực hiện:

-GV yêu Cầu HS vừa hát, vừa làm động tác theo bài hát *Điều đó tùy thuộc hành động của bạn*.

-Thảo luận chung: “Cảm nhận của em sau khi hát bài này như thế nào?”.

-GV giới thiệu Nội dung 2 của Chủ đề 7.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu cách thực hiện đề tài khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 2: Thiết kế công cụ khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống

Hoạt động 3: Thực hiện khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập

a, Mục tiêu:

HS thực hiện được việc khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập.

b, Nội dung:

-Khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập.

c, Sản phẩm học tập:

-HS chia sẻ sản phẩm

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Nhiệm vụ: Tiến hành khảo sát về' nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập.</p> <p>-HS tiếp nhận nhiệm vụ. Các nhóm HS sử dụng bộ công cụ đã thiết kế để tiến hành khảo sát.</p> <p>-HS phân tích các thông tin, số liệu thu thập được từ khảo sát và đưa ra nhận xét.</p> <p>-GV tổ chức cho HS viết báo cáo kết quả khảo sát. Gợi ý - HS vẽ các sơ đồ, biểu đồ để minh họa.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>– Các nhóm HS sử dụng bộ công cụ đã thiết kế để tiến hành khảo sát.</p> <p>– Phân tích các thông tin, số liệu thu thập được từ khảo sát và đưa ra nhận xét.</p> <p>– Viết báo cáo kết quả khảo sát.</p>	<p>3. Thực hiện khảo sát về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống theo kế hoạch đã lập</p>

-Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

-Đại diện các nhóm báo cáo kết quả khảo sát.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

-GV nhận xét về kết quả khảo sát của các nhóm và kết luận về các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa phương.

Hoạt động 4: Lập kế hoạch tham gia tuyên truyền các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường

a, Mục tiêu:

HS lập được kế hoạch tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

b, Nội dung:

Bảng kế hoạch tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

c, Sản phẩm học tập:

-HS chia sẻ sản phẩm

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Nhiệm vụ: Lập kế hoạch tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ, sau đó hướng dẫn HS dựa vào gợi ý ở mục 1, Hoạt động 4 (SGK - trang 46) để thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>-Mỗi HS/ nhóm HS lựa chọn hoạt động tuyên truyền sẽ tham gia, dự kiến những hoạt động và lập kế hoạch tham gia hoạt động đó.</p> <p>-Tổ chức cho HS/ nhóm HS chia sẻ kế hoạch tham gia tuyên truyền đã xây dựng.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>-HS Lập kế hoạch tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p> <p>-Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>-GV hướng dẫn cả lớp nhận xét, góp ý cho kế hoạch của mỗi cá nhân/ nhóm.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>-Các nhóm hoàn thiện lại kế hoạch theo góp ý của thầy cô giáo và các bạn.</p>	<p>4.Lập kế hoạch tham gia tuyên truyền các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường</p>

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG :

Hoạt động 5: Tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường

a, Mục tiêu:

HS tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã xây dựng.

b, Nội dung:

Biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã xây dựng.

c, Sản phẩm học tập:

-HS chia sẻ sản phẩm

d, Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập GV nêu yêu cầu và hướng dẫn HS: + Thực hiện việc tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã xây dựng. + Cách ghi kết quả tham gia hoạt động. -HS tham gia hoạt động tuyên truyền tới người dân địa phương về những biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã xây dựng. -Viết báo cáo kết quả tham gia hoạt động tuyên truyền; những khó khăn, thách thức trong quá trình tham gia, cảm xúc của bản thân khi tham gia.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập -HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận -Báo cáo kết quả tham gia hoạt động tuyên truyền; những khó khăn, thách thức trong quá trình tham gia, cảm xúc của bản thân khi tham gia.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV tổng kết các ý kiến và chốt kiến thức</p>	<p>5. Tham gia tuyên truyền tới người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường</p>

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ KẾT QUẢ THAM GIA TUYÊN TRUYỀN TRONG CỘNG ĐỒNG VỀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS trình bày, chia sẻ được kết quả tham gia tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

2. Năng lực:

- *Năng lực chung:*

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- *Năng lực riêng:*

-Làm sản phẩm

3. Phẩm chất:

-Yêu thích thiên nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

2. Đối với HS:

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

b. Nội dung:

HS ôn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

c. Sản phẩm:

Thái độ của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

a. Mục tiêu: HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

b. Nội dung: Cán bộ lớp nhận xét

c. Sản phẩm: kết quả làm việc của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**a. Mục tiêu:**

HS trình bày, chia sẻ được kết quả tham gia tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

b. Nội dung:

Kết quả tham gia tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

c. Sản phẩm:

- Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

-GV tổ chức cho HS trình bày, chia sẻ trong nhóm/ trước lớp về:

+ Kết quả tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

+ Những khó khăn thách thức đối với các em trong quá trình tham gia hoạt động (ví dụ: khó khăn về thời gian; khó khăn về khả năng trình bày, thuyết phục của bản thân; khó khăn về sự ủng hộ, tạo điều kiện của cha mẹ, của địa phương; khó khăn về sự thiếu tin tưởng của người dân đối với những báo cáo viên trẻ tuổi;...).

+ Cảm xúc của các em sau khi tham gia hoạt động.

-GV khen các HS/ nhóm HS đã tham gia tốt các hoạt động tuyên truyền.

-GV hướng dẫn cả lớp cùng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm để vượt qua những khó khăn, thách thức khi tham gia hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

TỔNG KẾT

-GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

-GV kết luận chung: Hiện nay, môi trường sống ô nhiễm địa phương trên đất nước ta đang bị ô nhiễm do nhiều nguyên nhân khác nhau như: người dân chưa nhận thức về việc bảo vệ môi trường; các hành vi, thói quen sinh hoạt của người dân; chất thải, nước thải, khí thải chưa được xử lý triệt để từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xả ra môi trường; thiếu các chế tài xử phạt nghiêm minh các hành vi gây ô nhiễm môi trường;... Vì vậy, thực hiện nhiều biện pháp để phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường là trách nhiệm của tất cả mọi người. HS THCS không chỉ tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống ô nhiễm, bảo vệ môi trường mà cần phải tích cực tham gia tuyên truyền cho người dân trong cộng đồng về các biện pháp đó để góp phần làm cho môi trường sống của chúng ta ngày càng trở nên xanh, sạch, đẹp.

-Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 7

1. GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng lẫn nhau trong nhóm về kết quả trải nghiệm Chủ đề 7 theo các tiêu chí đánh giá (SGK - trang 47).

- Thiết kế được một sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Xây dựng được kế hoạch quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Thực hiện được kế hoạch quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.
- Thực hiện được đề tài khảo sát nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn sinh sống.
- Tham gia một hoạt động tuyên truyền đến người dân địa phương về biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

Đạt: Nếu HS đạt được từ 3 tiêu chí trở lên.

Chưa đạt: Nếu HS chỉ đạt nhiều nhất là 2 tiêu chí.

2.HS tiến hành tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng lẫn nhau.

3.GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

+ Đánh giá thường xuyên của GV.

+ Tự đánh giá của HS.

+ Đánh giá đồng đẳng của nhóm HS.

+ Đánh giá của người phụ trách hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng mà HS đã tham gia.

4.GV đưa ra đánh giá cuối cùng về kết quả học tập Chủ đề 7 của HS.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHỦ ĐỀ 7

1. NHẬN BIẾT (10 CÂU)

Câu 1: Nguyên nhân dẫn đến sự ô nhiễm môi trường do

- A. hoạt động của con người.
- B. một số hoạt động của tự nhiên.
- C. sự cạnh tranh chiếm thức ăn, chỗ ở của các loài sinh vật.
- D. hoạt động của con người và một số hoạt động của tự nhiên.

Câu 2: Tác nhân chủ yếu gây ra ô nhiễm môi trường là

- A. do các loài sinh vật trong quần xã sinh vật tạo ra.
- B. các điều kiện bất thường của ngoại cảnh, lũ lụt, thiên tai.
- C. tác động của con người.
- D. sự thay đổi của khí hậu.

Câu 3: Nguồn năng lượng nào sau đây nếu được sử dụng sẽ ít gây ô nhiễm môi trường nhất?

- A. Than đá.
- B. Dầu mỏ.
- C. Mặt trời.
- D. Khí đốt.

Câu 4: Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến ô nhiễm nguồn nước?

- A. Nước thải không được xử lí.
- B. Khí thải của các phương tiện giao thông.
- C. Tiếng ồn của các loại động cơ.
- D. Động đất.

Câu 5: Hoạt động nào sau đây gây ô nhiễm không khí?

- A. Sản xuất công nghiệp.
- B. Phun thuốc trừ sâu.

C. Vứt rác bừa bãi.

D. Chặt phá rừng.

Câu 6: Hành động nào sau đây góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

A. Sử dụng các tài nguyên hợp lí.

B. Vứt ra trên sông, suối.

C. Thả túi nilon xuống sông, suối.

D. Buôn bán động vật hoang dã.

Câu 7: Hành động nào sau đây là sai, gây ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên?

A. Vận động thu gom giấy vụn, vỏ chai lọ để tái chế.

B. Tổ chức tuyên truyền tại các trường học về ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

C. Vứt đầu thuốc lá ngay tại chỗ đang đứng.

D. Tham gia cải tạo vườn trường.

Câu 8: Đây là hành động phá hủy môi trường?

A. Đốt túi nilon.

B. Trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi trọc.

C. Bảo tồn động vật quý hiếm.

D. Nghiêm cấm việc khai thác rừng, săn bắn động vật.

Câu 9: Hành động nào dưới đây góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

A. Sử dụng tài nguyên nước lãng phí.

B. Vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng.

C. Vứt đầu thuốc lá nơi công cộng.

D. Tuyên truyền mọi người không xả rác trên bãi biển.

Câu 10: Hành động nào dưới đây góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

A. Sử dụng các tài nguyên hợp lí.

B. Vứt ra trên sông, suối.

C. Thả túi nilon xuống sông, suối.

D. Buôn bán động vật hoang dã.

2. THÔNG HIỂU (10 CÂU)

Câu 1: Quan sát hình ảnh và cho biết đó là ô nhiễm gì?

A. Ô nhiễm đất.

B. Ô nhiễm nước.

C. Ô nhiễm ánh sáng.

D. Ô nhiễm không khí.

Câu 2: Quan sát hình ảnh và cho biết đó là ô nhiễm gì?

A. Ô nhiễm đất.

B. Ô nhiễm nước.

C. Ô nhiễm ánh sáng.

D. Ô nhiễm không khí.

Câu 3: Quan sát hình ảnh và cho biết đó là ô nhiễm gì?

A. Ô nhiễm đất.

B. Ô nhiễm nước.

C. Ô nhiễm ánh sáng.

D. Ô nhiễm không khí.

Câu 4: Các tác nhân chủ yếu gây ô nhiễm môi trường là gì?

(1) Các khí thải từ hoạt động công nghiệp và sinh hoạt.

(2) Hoá chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học.

(3) Các chất phóng xạ.

(4) Các chất thải rắn.

(5) Các chất thải do hoạt động xây dựng (vôi, cát, đất, đá,...).

(6) Ô nhiễm do sinh vật gây bệnh.

(7) Các chất độc hại sinh ra trong chiến tranh.

- A. (1); (2); (3); (4); (6).
- B. (1); (3); (4); (5); (6).
- C. (1); (2); (3); (5); (7).
- D. (1); (2); (3); (4); (5).

Câu 5: Điều **không** phải là tác nhân hóa học gây ô nhiễm môi trường?

- A. Lạm dụng thuốc diệt cỏ trong bảo vệ cây trồng.
- B. Dùng quá nhiều thuốc trừ sâu so với nhu cầu cần thiết trên đồng ruộng.
- C. Các khí thải từ các nhà máy công nghiệp.
- D. Các tiếng ồn quá mức do xe cộ và các phương tiện giao thông khác.

Câu 6: Yếu tố gây ô nhiễm môi trường nào dưới đây là do các hoạt động công nghiệp của con người tạo ra?

- A. Các khí độc hại như NO₂, SO₂, CO₂,...
- B. Các chất hoá học trên đồng ruộng.
- C. Chất thải hữu cơ như thực phẩm hư hỏng, phân động vật.
- D. Các chất thải từ cây xanh.

Câu 7: Hành động nào dưới đây **không** gây ô nhiễm môi trường?

- A. Khí thải công nghiệp, rác thải sinh hoạt.
- B. Nước thải công nghiệp, khí thải của các loại xe.
- C. Tiếng ồn của các loại động cơ.
- D. Trồng rau sạch, sử dụng phân vi sinh.

Câu 8: Bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên nhằm mục đích

- A. Duy trì, bảo vệ sự đa dạng phong phú của cảnh quan thiên nhiên.
- B. Phát triển quê hương, đất nước.
- C. Bảo vệ môi trường.
- D. Khai thác tài nguyên thiên nhiên.

Câu 9: Điều **không** phải là tài nguyên thiên nhiên?

- A. Rừng.
- B. San hô.
- C. Xe máy.
- D. Cá voi.

Câu 10: Mục đích của việc bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên là

- A. khai thác các tài nguyên thiên nhiên.
- B. tham quan các cảnh quan thiên nhiên.
- C. góp phần làm cho phong cảnh ngày càng tươi đẹp và môi trường sống xanh - sạch - đẹp.
- D. mang lại lợi ích cho con người.

3. VẬN DỤNG (7 CÂU)

Câu 1: Các chất bảo vệ thực vật và các chất độc hóa học thường được tích tụ ở đâu?

- A. Đất, nước.
- B. Nước, không khí.
- C. Không khí, đất.
- D. Đất, nước, không khí, và trong cơ thể sinh vật.

Câu 2: Quan sát tình huống sau: “Trong một lần đi tham quan vườn quốc gia Cúc Phương, các bạn cùng lớp em liên tục dùng que quật vào các tán cây là lá rơi rụng”.

Nếu là em, em sẽ làm gì?

- A. Ủng hộ hành vi của các bạn.
- B. Giải thích cho các bạn hiểu đó là việc làm tổn hại cảnh quan thiên nhiên.
- C. Đánh nhau với các bạn.
- D. Không quan tâm vì không phải việc của mình.

Câu 3: Quan sát tình huống sau: “Khi đi du lịch cùng gia đình ở bãi biển Sầm Sơn, em đã thấy một bạn nhỏ vứt rác ngay trên bãi biển”.

Nếu em chứng kiến hành động trên, em sẽ làm gì?

- A. Không quan tâm vì không phải việc của mình.
- B. Nhắc nhở bạn nhỏ vứt rác đúng nơi quy định.

C. Gây gỗ với bạn nhỏ vì hành vi làm mình khó chịu.

D. Mắng bạn nhỏ vì hành động vứt rác bừa bãi.

Câu 4: Quan sát tình huống: “Nhà máy C xả nước thải chưa qua xử lý ra ngoài khu dân cư gây ô nhiễm môi trường”.

Em sẽ phản ánh vấn đề đó với ai?

A. Bố mẹ.

B. Trưởng thôn.

C. Chính quyền địa phương.

D. Bạn bè.

Câu 5: Là một học sinh, em cần có hành động như nào với cảnh quan thiên nhiên?

A. Khai thác triệt để để tạo ra giá trị vật chất, của cải.

B. Phá hoại cảnh quan thiên nhiên.

C. Mua bán để sở hữu cảnh quan thiên nhiên.

D. Bảo vệ vẻ đẹp nguyên thủy của cảnh quan thiên nhiên.

Câu 6: Vì sao chúng ta nên giữ gìn, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên

A. Để tăng trưởng ngành du lịch.

B. Để quảng bá, truyền thông trong các trường học.

C. Để thu hút khách du lịch quốc tế.

D. Để giữ cho chúng ta và các thế hệ mai sau.

Câu 7: Để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, chúng ta cần phải làm gì?

(1) Bỏ rác đúng nơi quy định, tham gia vệ sinh trường lớp, nơi công cộng.

(2) Tham gia chăm sóc và giữ gìn các công trình công cộng.

(3) Tuyên truyền trong cộng đồng về ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

(4) Trực tiếp lên án các hành vi đó.

(5) Thờ ơ, không quan tâm.

(6) Ủng hộ mọi người chặt cây, đốt rừng.

A. (2); (3); (4); (5).

B. (1); (2); (3); (4).

C. (1); (2); (5); (6).

D. (1); (2); (4); (5).

4. VẬN DỤNG CAO (3 CÂU)

Câu 1: Đây là cảnh quan thiên nhiên của Việt Nam?

A. Rừng Nauy.

B. Núi Phú Sĩ.

C. Vịnh Hạ Long.

D. Tháp Eiffel.

Câu 2: Ngày Môi trường Thế giới là

A. Ngày 05 tháng 06.

B. Ngày 15 tháng 06.

C. Ngày 27 tháng 07.

D. Ngày 20 tháng 10.

Câu 3: Các hành vi vứt, thải, bỏ rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng bị phạt bao nhiêu tiền?

A. 1.000.000 VNĐ - 2.000.000 VNĐ.

B. 2.000.000 VNĐ - 3.000.000 VNĐ.

C. 3.000.000 VNĐ - 4.000.000 VNĐ.

D. 3.000.000 VNĐ - 5.000.000 VNĐ.